TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 662/2018/KDTM-ST
Ngày: 25/6/2018
V/v "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ánh Phượng

Các Hội thẩm nhân dân: 1/- Ông Hoàng Văn Định

2/- Bà Nguyễn Thị Hà

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Phượng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 6 năm 2018, tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 1630/TLST-KDTM ngày 12 tháng 12 năm 2017 về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 96/2018/QĐXXST-KDTM ngày 07 tháng 5 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 141/2018/QĐST-KDTM ngày 05/6/2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đ.T.V.V – Chủ DNTN R

Người đại diện hợp pháp của Nguyên đơn là: Ông V.V.H, là Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền. (Theo Giấy ủy quyền ngày 21/12/2017).

Địa chỉ: Số l, đường m, phường N, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Bị đơn: Công ty CP XD

Trụ sở: Số a2, đường V, Phường P, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong Đơn khởi kiện đề ngày 03/12/2017, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Đ.T.V.V – Chủ DNTN R có ông V.V.H - là Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền trình bày:

Tháng 12/2011, DNTN R do bà Đ.T.V.V làm chủ (sau đây gọi là Bên B) và Công ty Cổ phần XD (sau đây gọi là Bên A) ký hợp đồng mua bán hàng hóa số 01/HĐMB-2011 về việc cung cấp gạch xây dựng.

Theo nội dung hợp đồng Bên B cung cấp các loại gạch ống, gạch đinh, gạch đề mi,… cho Bên A để Bên A xây dựng công trình khu tái định cư Phú Mỹ, phường Phú Mỹ, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Quyền và nghĩa vụ của các bên khi ký kết hợp đồng đã được các bên thống nhất trong hợp đồng.

Thực hiện hợp đồng từ ngày 21/6/2011 đến ngày 20/12/2013, Bên B đã cung cấp cho Bên A các loại gạch tại công trình của Bên A làm 113 đợt với tổng số tiền Bên A phải thanh toán cho Bên B là: 7.912.142.500 đồng.

Bên A đã thanh toán cho Bên B làm nhiều đợt cụ thể như sau:

+ Từ ngày 26/7/2012 đến ngày 16/3/2017, Bên A đã thanh toán cho Bên B tổng số tiền 6.764.187.500 đồng theo Biên bản đối chiếu công nợ giữa hai bên ngày 05/10/2014. Bên A còn nợ Bên B số tiền 1.147.955.000 đồng.

+ Từ sau ngày 5/10/2014 đến 16/3/2017, sau nhiều đợt thanh toán Bên A còn nợ lại Bên B số tiền là 497.955.000 đồng theo Công văn số 67/CV.ECI-TCKT ngày 16/3/2017 của Bên A gửi cho Bên B.

Lấy lý do gặp khó khăn trong công tác đòi nợ từ các chủ đầu tư Bên A hứa chậm nhất là đến tháng 07/2017 sẽ thanh toán hết số tiền còn lại cho Bên B. Tuy nhiên, quá thời hạn nói trên mặc dù Bên B đã nhiều lần nhắc nhở nhưng Bên A vẫn không chịu thanh toán cho Bên B.

Bên B đã thực hiện đúng hợp đồng, giao hàng đúng số lượng, chất lượng và đúng thời gian cho bên A. Tại Điều IV hợp đồng các bên đã quy định: *"Bên A sẽ thanh toán cho Bên B 100% giá trị lô hàng trong vòng 15 ngày kể từ ngày Bên B giao đủ hàng theo yêu cầu của Bên A"*.

Như vậy Bên A đã vi phạm hợp đồng đã ký kết giữa hai bên làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Bên B được pháp luật bảo vệ.

Do đó, đại diện cho bà Đ.T.V.V – Chủ DNTN R, yêu cầu Tòa án buộc Công ty Cổ phần XD phải thanh toán số tiền mua hàng còn nợ là 497.955.000 đồng và tiền lãi quá hạn tính từ ngày 16/3/2017 đến 16/11/2017 (lãi suất 13,5%/năm = 1,125%/tháng) là: 497.955.000 x 1,125%/tháng x 8 tháng = 44.815.950 đồng.

Tổng cộng số tiền Công ty Cổ phần XD phải trả là 542.770.950 đồng và phải thanh toán hết một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật. Tiền lãi phát sinh kể từ ngày 16/11/2017 trở về sau, Nguyên đơn không yêu cầu Bị đơn phải trả.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Nguyên đơn bà Đ.T.V.V – Chủ DNTN R có ông V.V.H - là Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn Công ty Cổ phần XD vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết, thu thập chứng cứ và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Qua nghiên cứu hồ sơ vụ án và kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án nhân dân Quận Z trong quá trình giải quyết vụ án và tham gia phiên tòa sơ thẩm hôm nay, nhận thấy yêu cầu của nguyên đơn bà

Đ.T.V.V – Chủ DNTN R là có cơ sở để chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên chấp nhận yêu cầu của Nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng, quan hệ tranh chấp và thẩm quyền:

[1.1] Nguyên đơn bà Đ.T.V.V – Chủ DNTN R khởi kiện bị đơn Công ty Cổ phần XD phải thanh toán tiền mua hàng còn nợ là 497.955.000 đồng và tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng mua bán số 01/HĐMB-2011, nên đây là vụ án "Tranh chấp về hợp đồng mua bán hàng hóa" được quy định tại khoản 1 Điều 24 của Luật Thương mại 2005.

[1.2.] Theo Công văn số 1051/ĐKKD-THTK ngày 27/02/2018 về việc cung cấp thông tin doanh nghiệp của Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh thể hiện: Công ty Cổ phần XD có trụ sở chính tại số a2, đường V, Phường P, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh. Do bị đơn có trụ sở tại Quận Z nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận Z căn cứ khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[2]. Về thủ tục xét xử vắng mặt:

[2.1]. Tại Đơn đề nghị xét xử vắng mặt đề ngày 05/6/2018, nguyên đơn bà Đ.T.V.V – Chủ DNTN R có ông V.V.H - là Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền xin vắng mặt tại phiên xét xử và xác định yêu cầu khởi kiện cụ thể như sau: Yêu cầu Tòa buộc bị đơn Công ty Cổ phần XD phải trả cho nguyên đơn bà bà Đ.T.V.V – Chủ DNTN R số tiền gốc là 497.955.000 đồng và tiền lãi tính theo lãi suất cơ bản của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tính từ ngày 16/7/2017 đến 16/11/2017 là 14.938.650 đồng (= 497.955.000 đồng x 9%/năm x 4 tháng). Tổng cộng: 512.893.650 (Năm trăm mười hai triệu, tám trăm chín mươi ba ngàn, sáu trăm năm mươi) đồng, trả làm một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật. Nguyên đơn không yêu cầu Tòa buộc bị đơn phải trả lãi từ sau ngày 16/11/2017 cho đến ngày Tòa xét xử. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Tòa án giải quyết vắng mặt Nguyên đơn.

[2.2]. Bị đơn Công ty Cổ phần XD đã được tống đạt, niêm yết hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Giấy triệu tập để trình bày ý kiến, các Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, các Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và Giấy triệu tập để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt.

Vào lúc 09 giờ 50 phút, ngày 25/6/2018, Tòa án nhân dân Quận Z có nhận được Văn bản đề nghị hoãn phiên tòa lúc 13 giờ 30 phút ngày 25/6/2018 của bị đơn Công ty Cổ phần XD, với lý do: "Hiện nay, Người đại diện theo pháp luật của Công ty đang đi công tác nước ngoài đến cuối tháng 7/2018 mới về lại Việt Nam nên không thể ủy quyền cho đại diện khác tham dự phiên tòa sơ thẩm theo như giấy triệu tập của Tòa án nhân dân Quận Z."

Xét, trước đây, tại Văn bản xin hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp

tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải ngày 02/02/2018 (ngày mở phiên họp xét chứng cứ và hòa giải là 09 giờ 00 phút ngày 06/02/2018) của bị đơn Công ty Cổ phần XD cũng có xin hoãn phiên họp xét chứng cứ và hòa giải cho đến cuối tháng 3/2018 với lý do: "Người đại diện theo pháp luật của Công ty đang đi công tác nước ngoài đến cuối tháng 3/2018 mới về lại Việt Nam nên không thể tham gia theo như lịch thông báo của Tòa án nhân dân Quận Z". Sau đó, Tòa án nhân dân Quận Z đã tạo điều kiện cho Bị đơn tham gia phiên họp xét chứng cứ cũng như hòa giải bằng cách tiến hành lên lịch phiên họp và hòa giải hai lần sau đó, cụ thể vào ngày 28/3/2018 và 18/4/2018 nhưng Bị đơn vẫn không có mặt theo triệu tập cũng như không có ý kiến gì về yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn cho đến nay, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Tòa án nhân dân Quận Z tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn Công ty Cổ phần XD.

[3] Về yêu cầu của Nguyên đơn bà Đ.T.V.V – Chủ DNTN R:

[3.1.] Về tiền hàng:

Tháng 12/2011 giữa Công ty Cổ phần XD (gọi tắt là Công ty XD) và bà bà Đ.T.V.V – Chủ DNTN R có ký kết hợp đồng mua bán số 01/HĐMB-2011 về việc cung cấp gạch xây dựng.

Vào ngày 05/10/2014, hai bên ký Biên bản đối chiếu công nợ, qua đó thể hiện: Công ty XD nợ tiền mua hàng tổng cộng là 7.912.142.500 đồng, đã thanh toán 6.764.187.500 đồng, còn lại là 1.147.955.000 (Một tỷ, một trăm bốn mươi bảy triệu, chín trăm năm mươi lăm ngàn) đồng.

Sau đó, Công ty XD tiếp tục có nhiều văn bản gửi Nguyên đơn về việc xin gia hạn thanh toán nợ cũng như xác nhận lại công nợ giữa hai bên, cụ thể: Tại Văn bản số 67/CV.EIC-TCKT ngày 16/3/2017, Công ty XD xác nhận công nợ tính đến ngày 16/3/2017 là 497.955.000 đồng…Trong trường hợp chưa thu được nợ thì chậm nhất là 7/2017, Công ty XD sẽ thông báo kế hoạch thanh toán đến Nguyên đơn.

Hội đồng xét xử xét thấy việc ký kết hợp đồng giữa nguyên đơn bà Đ.T.V.V – Chủ DNTN R và bị đơn Công ty Cổ phần XD là có thật, nghĩ nên buộc Bị đơn có trách nhiệm trả cho Nguyên đơn số tiền mua hàng còn nợ là 497.955.000 đồng.

[3.2.] Về tiền lãi:

Tại khoản 3 Điều IV của Hợp đồng mua bán số 01/HĐMB-2011 về việc cung cấp gạch xây dựng có quy định phương thức thanh toán như sau:

"3. Thời hạn thanh toán:

- Bên A sẽ thanh toán cho Bên B 100% giá trị của lô hàng trong vòng 15 ngày kể từ ngày Bên B giao đủ hàng theo yêu cầu của Bên A và xuất hóa đơn GTGT cho Bên A.

- Trong trường hợp Bên A không thanh toán đúng hạn cho Bên B, Bên B có quyền ngừng cung cấp hàng và Bên A phải chịu lãi suất quá hạn của Ngân hàng Vietcombank - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh trên số tiền chậm thanh toán…"

Xét yêu cầu của Nguyên đơn chỉ yêu cầu Bị đơn phải trả lãi tính theo lãi

suất cơ bản của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và chỉ tính từ ngày 16/7/2017 đến 16/11/2017 (không yêu cầu tiền lãi sau ngày 16/11/2017 cho đến ngày Tòa xét xử), với số tiền là: 497.955.000 đồng x 9%/năm x 4 tháng = 14.938.650 đồng, như vậy là có lợi cho Bị đơn, nghĩ nên chấp nhận.

Từ những căn cứ trên, xét yêu cầu của nguyên đơn bà bà Đ.T.V.V – Chủ DNTN R yêu cầu bị đơn Công ty Cổ phần XD phải trả làm một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật số tiền 512.893.650 (Năm trăm mười hai triệu, tám trăm chín mươi ba ngàn, sáu trăm năm mươi) đồng, trong đó số tiền mua hàng còn thiếu là 497.955.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 16/7/2017 đến 16/11/2017 là: 14.938.650 đồng, là có cơ sở nghĩ nên chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do toàn bộ yêu cầu của Nguyên đơn được chấp nhận nên Bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 266, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 24, Điều 306 Luật Thương mại 2005;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo);

- Áp dụng Luật Thi hành án dân sự năm 2008.

***Tuyên xử*:**

1/. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn bà Đ.T.V.V – Chủ DNTN R:

Buộc Công ty Cổ phần XD phải trả cho bà Đ.T.V.V – Chủ DNTN R số tiền là 512.893.650 (Năm trăm mười hai triệu, tám trăm chín mươi ba ngàn, sáu trăm năm mươi) đồng, làm một lần ngay sau khi bản án của Tòa có hiệu lực pháp luật, trong đó số tiền mua hàng còn thiếu là 497.955.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 16/7/2017 đến 16/11/2017 là 14.938.650 đồng.

Kể từ ngày bà Đ.T.V.V – Chủ DNTN R có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty Cổ phần XD chậm thi hành án số tiền nêu trên thì hàng tháng Công ty Cổ phần XD còn phải chịu tiền lãi trên số tiền chậm trả theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả.

Việc thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2/. Về án phí dân sự sơ thẩm: Công ty Cổ phần XD phải chịu 24.515.746 (Hai mươi bốn triệu, năm trăm mười lăm ngàn, bảy trăm bốn mươi sáu) đồng.

Trả lại cho bà Đ.T.V.V – Chủ DNTN R số tiền 12.855.419 (Mười hai triệu, tám trăm năm mươi lăm ngàn, bốn trăm mười chín) đồng là tiền tạm ứng

án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0019912 ngày 12/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- VKSND Quận 3;
- Chi cục THADS Quận 3;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Ánh Phượng